

Số: /QĐ-UBND-HC

Lai Vung, ngày tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc  
cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Lai Vung**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-UBND-TL ngày 24 tháng 6 năm 2022 của  
Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số  
huyện Lai Vung;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin tại Công văn số  
196/VHTT ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt  
động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện  
Lai Vung,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Lai Vung.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin; các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Lai Vung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT và các PCT/UBND Huyện;
- Thành viên BCD CDS Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Nghĩa**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Lai Vung**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng năm 2022  
của Chủ tịch UBND huyện Lai Vung)*

## **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Lai Vung *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)*.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo *(sau đây gọi tắt là Tổ Giúp việc)*.

### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng ban quyết định.
2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.
3. Đề cao trách nhiệm cá nhân các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số.
5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

### **Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo**

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế

hoạch công tác, kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Các Phó Trưởng ban**

Phó Trưởng ban Thường trực và Phó Trưởng ban sau đây được gọi chung là Phó Trưởng ban.

##### **1. Phó Trưởng ban Thường trực:**

Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

##### **2. Phó Trưởng ban**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

b) Giúp Trưởng ban chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND cấp xã xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Ủy ban nhân dân huyện đề ra; yêu cầu các cơ quan, ban, ngành huyện và UBND cấp xã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến;

c) Thành lập và phân công nhiệm vụ cho các nhóm công tác của Tổ Giúp việc; chỉ đạo Tổ Giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Đề nghị Lãnh đạo Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc và các cơ quan, ngành huyện, UBND cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

#### **Điều 5. Các Ủy viên**

1. Tham mưu giúp Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến triển khai thực hiện chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng và đô thị thông minh, gồm:

a) Lĩnh vực xây dựng chính quyền số: do các thành viên là lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo Phòng Nội vụ, lãnh đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách.

b) Lĩnh vực kinh tế số: do các thành viên là lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng, lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lãnh đạo Phòng Tài

chính - Kế hoạch, lãnh đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách.

c) Lĩnh vực xã hội số: do các thành viên là lãnh đạo Phòng Y tế, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách.

d) Lĩnh vực an toàn thông tin mạng: do các thành viên là lãnh đạo Công an huyện, lãnh đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách.

đ) Lĩnh vực phát triển đô thị thông minh: do các thành viên là lãnh đạo Phòng Kinh tế - Hạ tầng, lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, lãnh đạo Phòng Văn hoá và Thông tin phụ trách.

e) Ủy viên là Phó Trưởng Phòng Văn hoá và Thông tin thực hiện nhiệm vụ Thư ký Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số của cơ quan mình được Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung Chuyên đổi số trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến Chuyên đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc theo đề nghị của Thư ký Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy quá trình Chuyên đổi số hiệu quả.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao.

## **Điều 6. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế

*tài chính*) và giải pháp thúc đẩy quá trình Chuyển đổi số.

**3.** Giúp Thư ký Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số trên địa bàn Huyện.

**4.** Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến Chính quyền số, Kinh tế số và xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh, báo cáo Thư ký Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

**5.** Phối hợp với các cơ quan chức năng trong bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong tiến trình chuyển đổi số.

**6.** Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo; đôn đốc kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong quá trình Chuyển đổi số trên địa bàn Huyện.

**7.** Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan, ban, ngành Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

**8.** Định kỳ hằng quý, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc.

**9.** Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

**10.** Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Thư ký Ban Chỉ đạo giao.

### **Điều 7. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm**

**1.** Các thành viên Ban chỉ đạo và các thành viên Tổ Giúp việc hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định hiện hành.

**2.** Phụ cấp kiêm nhiệm được lấy từ nguồn kinh phí hoạt động hằng năm của Ban chỉ đạo.

## **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo**

**1.** Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần và có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Thư ký Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết

định.

2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chuyên đổi số và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

### **Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao; phối hợp với Tổ Giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ Giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ Giúp việc và huy động chuyên gia tập trung làm việc tập trung tại Phòng Văn hoá và Thông tin trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các dự thảo văn bản và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

### **Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc**

1. Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc có kinh phí hoạt động hằng năm, được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hằng năm của Phòng văn hoá và Thông tin và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Phòng Văn hoá và Thông tin quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

### **Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo**

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyên đổi số thuộc cơ quan, ban, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ Giúp việc đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải

pháp thúc đẩy chuyển đổi số. Chỉ đạo các bộ phận của cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Tổ Giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về Chuyển đổi số thuộc cơ quan, ban, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng ban Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc thực hiện quy chế này. Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Tổ Giúp việc trình Trưởng ban xem xét, quyết định./.